

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU NGANG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST.  
Ngày 24/10/2024.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thanh Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Huỳnh Văn Dương.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Bị cáo Võ Tiến Đ**, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2006, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Văn T, sinh năm 1975 và bà Khổng Thị H, sinh năm 1976; vợ, con chưa có; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**2. Bị cáo Trần Ngọc Q**, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2002, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Đình T1, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; vợ, con chưa có; anh, chị, em ruột chỉ một mình bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lê Huỳnh Tường V (Duy M), sinh ngày 02/02/1997. Địa chỉ: Khóm B, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Dương Thảo V1, sinh ngày 22/10/2005. Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, không có lý do.

- Anh Sử Minh X, sinh ngày 19/7/1996. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Ngô Thành P, sinh ngày 14/9/2003. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Lê Phú Q1, sinh ngày 26/01/2008. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho anh Lê Phú Q1:* Bà Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1976. Vắng mặt không có lý do.

Cùng cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:*

- Một xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn: Không, số máy: Không có; số khung: MH3UG750KK032421, xe đã qua sử dụng, không gắn dàn áo, không gương chiếu hậu, bị trầy xước nhiều chỗ; 01 ốp lốc máy có số máy là G3E6E0519740; một biển số 84E1-480.27; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 84000177 của xe biển số 84E1-480.27 do Công an huyện D cấp ngày 19/01/2021.

- Một xe mô tô hai bánh biển số 84L1-309.08, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ; số máy: G3D4E165726; số khung: RLCUG0610FY153119, xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu, bị trầy xước nhiều chỗ; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 84000189 của xe biển số 84L1-309.08 do Công an thị trấn C cấp ngày 11/10/2022.

- Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), đã được niêm phong.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Tiến Đ và bị cáo Trần Ngọc Q có mối quan hệ quen biết với nhau. Khoảng 20 giờ ngày 08/02/2024, bị cáo Đ nhắn tin, gọi điện qua ứng dụng Messenger rủ bị cáo Q đưa xe mô tô. Sau đó bị cáo Q điện thoại cho bạn tên Lê Huỳnh Tường V (tên thường gọi là Duy M), ngụ khóm B, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84E1-480.27. Sau khi hỏi mượn được xe mô tô, bị cáo Q điện thoại cho bị cáo Đ biết và thỏa thuận

đưa ra số tiền cá cược đua xe là 5.000.000 đồng (nghĩa là nếu người nào thắng thì thắng 5.000.000 đồng, thua cũng thua 5.000.000 đồng). Bị cáo Q thông báo thời gian, địa điểm đua xe mô tô vào lúc 03 giờ sáng ngày 09/02/2024 trên tuyến Quốc lộ E đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh cho bị cáo Đ biết, bị cáo Đ đồng ý.

Sau khi chuẩn bị xe mô tô xong, khoảng 03 giờ 15 phút sáng ngày 09/02/2024, Đ và Q điều khiển xe mô tô đến địa điểm đã hẹn, Đ điều khiển xe mô tô Exciter biển số 84L1-309.08, còn Q điều khiển xe mô tô Exciter biển số 84E1- 480.27, hướng đua từ xã L đi xã H, đoạn đường đua dài 175 mét và chỉ chạy đua 01 lượt, người nào về đích trước sẽ thắng. Sau khi điều khiển xe mô tô ra điểm xuất phát, Đ và Q cùng nẹt bô xe và xuất phát đua xe với nhau. Kết quả đua xe bị cáo Q thắng bị cáo Đ số tiền 5.000.000 đồng, do bị cáo Đ không có đem theo tiền nên chưa chung cho bị cáo Q.

Trong lúc bị cáo Đ và bị cáo Q đua xe thì có Lê Phú Q1, Võ Huỳnh Thanh P1, Sử Minh X, Nguyễn Dương Thảo V1, Nguyễn Hoàng N1, Ngô Thành P và Huỳnh Thị Tuyết N2 đứng ven đường xem nhưng không có hành vi reo hò, cổ vũ đua xe. Sau khi đua xe xong, bị cáo Đ về nhà điện thoại thỏa thuận với bị cáo Q1 là sẽ trừ số tiền thua cược vào số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo Q1 đã nợ bị cáo Đ trước đó, nhưng bị cáo Q1 không đồng ý, sau đó bị cáo Q1 đăng đoạn video quay cảnh đua xe lên mạng xã hội Facebook thì bị Phòng C Công an tỉnh T phát hiện xác minh làm rõ có dấu hiệu tội phạm đánh bạc nên chuyển toàn bộ hồ sơ cùng phương tiện có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đ và bị cáo Q1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức đua xe thắng thua bằng tiền như nêu trên.

Ngày 08/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố các bị cáo Võ Tiến Đ, Trần Ngọc Q về tội đánh bạc, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với Lê Phú Q1, Võ Huỳnh Thanh P1, Sử Minh X, Nguyễn Dương Thảo V1, Nguyễn Hoàng N1, Ngô Thành P và Huỳnh Thị Tuyết N2 có đến xem đua xe nhưng không có hành vi reo hò, cổ vũ, giúp sức, tổ chức cho bị cáo Đ và bị cáo Q1 đua xe và không tham gia hùn tiền cá cược nên không có hình thức xử lý.

Đối với Lê Huỳnh Tường V cho bị cáo Q1 mượn xe mô tô Exciter biển số 84E1-480.27 nhưng không biết bị cáo Q1 sử dụng để đua xe thắng thua bằng tiền nên không xem xét xử lý.

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra xét thấy xe mô tô biển số 84AD-047.25 không liên quan đến vụ án nên đã trao trả cho bị cáo Q1.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS-HS, ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q cùng khai nhận:* Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên

bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Tiến Đ và bị cáo Trần Ngọc Q mỗi bị cáo nộp phạt số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

*Các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q nói lời sau cùng:* Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược đua xe thắng thua bằng tiền nêu trên là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q cùng khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 03 giờ 15 phút sáng ngày 09/02/2024, trên Quốc lộ E đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Võ Tiến Đ và bị cáo Trần Ngọc Q có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược đua xe thắng thua bằng tiền, hướng đua xe từ xã L đi đến xã H, đoạn đường đua xe dài 175 mét, người nào về đích trước sẽ thắng, số tiền cá cược là 5.000.000 đồng. Kết quả bị cáo Q thắng bị cáo Đ 5.000.000 đồng.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối

các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược đua xe thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với số tiền cá cược là 5.000.000 đồng, sau khi đua xe xong, bị cáo Q đăng đoạn video quay cảnh đua xe lên mạng xã hội Facebook thì bị Phòng C Công an tỉnh T phát hiện xác minh làm rõ vụ việc. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, các bị cáo Đ và Q thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như đã nêu trên, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người thân của các bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo nhận thức và biết hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược đua xe thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, các bị cáo thực hiện hành vi đua xe vào khoảng 03 giờ 15 phút sáng ngày 09/02/2024, trên Quốc lộ E đoạn thuộc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông cho các phương tiện khác khi tham gia giao thông qua lại trên tuyến đường này, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, hành vi của các bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có điều kiện kinh tế ổn định. Việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng gì đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử quyết định không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền để xử phạt các bị cáo cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Một xe mô tô hai bánh biển số 84L1-309.08, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ; số máy: G3D4E165726; số khung: RLCUG0610FY153119, xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu, bị trầy xước nhiều chỗ; một giấy chứng nhận đăng

ký xe mô tô số 84000189 của xe biển số 84L1-309.08 do Công an thị trấn C cấp ngày 11/10/2022 cho bị cáo Đ đứng tên chủ xe, bị cáo Đ đã sử dụng xe mô tô này làm phương tiện đưa xe để thực hiện hành vi phạm tội Đánh bạc trái phép và 5.000.000 đồng do bị cáo Đ nộp đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với một xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn: Không, số máy: Không có; số khung: MH3UG750KK032421, xe đã qua sử dụng, không gắn dàn áo, không gương chiếu hậu, bị trầy xước nhiều chỗ; 01 ốp lốc máy có số máy là G3E6E0519740; một biển số 84E1-480.27; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 84000177 của xe biển số 84E1-480.27 do Công an huyện D cấp ngày 19/01/2021, là của anh Lê Huỳnh Tường V (D) cho bị cáo Quý mượn, anh V không biết bị cáo Q sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đưa xe để thực hiện hành vi phạm tội Đánh bạc trái phép, Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả cho anh V nhận lại chiếc xe này.

- Đối với bị cáo Trần Ngọc Q tham gia cá cược số tiền 5.000.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có được nhưng đến nay bị cáo chưa giao nộp. Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo Trần Ngọc Q nộp số tiền đánh bạc 5.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Buộc các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q phạm tội “Đánh bạc”.**

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Võ Tiến Đ nộp phạt số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Q nộp phạt số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

### **2. Về vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

*Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:*

- Một xe mô tô hai bánh biển số 84L1-309.08, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ; số máy: G3D4E165726; số khung: RLCUG0610FY153119, xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu, bị trầy xước nhiều chỗ; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 84000189 của xe biển số 84L1-309.08 do Công an thị trấn C cấp ngày 11/10/2022.

- Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), đã được niêm phong./.

- Buộc bị cáo Trần Ngọc Q nộp số tiền đánh bạc 5.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

*T2 trả cho anh Lê Huỳnh Tường V (D):* Một xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn: Không, số máy: Không có; số khung: MH3UG750KK032421, xe đã qua sử dụng, không gắn dàn áo, không gương chiếu hậu, bị trầy xước nhiều chỗ; 01 ổ khóa máy có số máy là G3E6E0519740; một biển số 84E1-480.27; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 84000177 của xe biển số 84E1-480.27 do Công an huyện D cấp ngày 19/01/2021.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Võ Tiến Đ và Trần Ngọc Q, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

#### **4. Về quyền kháng cáo:**

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thanh Lâm**